

Số: **123** /KKMT

Vv: Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ  
đồng thường niên năm 2019

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 03 năm 2019

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung
2. Mã chứng khoán : **KMT**
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn
6. Nội dung thông tin công bố :
  - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số: 122/NQ-DHĐCĐ ngày 28/03/2019 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
7. Địa chỉ Website đăng tải Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

**[http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT, P.KTTC



Đà Nẵng, ngày 28 tháng 3 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Kim khí Miền Trung**

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung ngày 28/3/2019,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu : 2.549.983.224.538 đồng;
- Tổng lượng tiêu thụ : 253.669 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 10.165.731.377 đồng.

1.2. Kết quả đầu tư: tổng giá trị đầu tư thực hiện năm 2018: 12,055 tỷ đồng.

1.3. Kế hoạch năm 2019:

a) *Kế hoạch kinh doanh:*

- Doanh thu : 2.530 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng;
- Cổ tức : 7%.

b) *Kế hoạch đầu tư* : 18,548 tỷ đồng (bao gồm dự án chuyển tiếp).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2018.

Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối : 8.046.523.896 đồng, trong đó:

3.1. Chia cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 7% tương ứng 700 đồng/cổ phiếu, với tổng số tiền chi trả là 6.892.593.400 đồng. Thời gian chi trả cổ tức vào tháng 6/2019.

3.2. Trích lập các quỹ:

- + Quỹ khen thưởng : 200.000.000 đồng;
- + Quỹ phúc lợi : 200.000.000 đồng.



3.3. Lợi nhuận để lại bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu: 753.930.496 đồng.

**Điều 4.** Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2018 và kế hoạch tiền lương, thù lao của HDQT, BKS năm 2019.

4.1. Tiền lương, thù lao của thành viên HDQT, BKS năm 2018:

a) Tiền lương của thành viên HDQT và BKS:

- Chủ tịch HDQT chuyên trách : 38.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT kiêm Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT kiêm Phó TGD : 25.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 17.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao của thành viên HDQT và BKS:

- Chủ tịch HDQT kiêm nhiệm : 10.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT kiêm nhiệm : 6.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên BKS kiêm nhiệm (02 người) : 4.000.000 đ/người/tháng.

4.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HDQT và BKS năm 2019:

a) Tiền lương thành viên HDQT và BKS:

- Chủ tịch HDQT chuyên trách : 38.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT kiêm Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT kiêm Phó TGD : 25.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng BKS chuyên trách : 17.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HDQT và BKS:

- Thành viên HDQT kiêm nhiệm : 6.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên BKS kiêm nhiệm (02 người) : 4.000.000 đ/người/tháng.

\* Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Ban kiểm soát được công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách thì không được hưởng thù lao chức danh kiêm nhiệm (ngoại trừ Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao).

**Điều 5.** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020.

5.1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 đối với ông Nguyễn Duy Dũng.

5.2. Thông qua việc giới thiệu, đề cử nhân sự và bầu bổ sung ông Phạm Thanh Lâm, Trưởng ban Quản lý Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020 thay ông Nguyễn Duy Dũng.

5.3. Thông qua kết quả bầu thành viên trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Cổ phần tương ứng	Đạt tỷ lệ
1	Phạm Thanh Lâm	39	9.344.845	100%

**Điều 6.** Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc sau:

6.1. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

6.2. Thành lập các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị.

6.3. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2019 phù hợp với thực tế phát sinh.

**Điều 7.** Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết đã được thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung với kết quả 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết và có hiệu lực kể từ ngày 28/3/2019.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty triển khai và giám sát thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. *me th*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, SGĐCK Hà Nội;
- Trung tâm Lưu ký chứng khoán;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Huỳnh Trung Quang**

**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Tên Công ty: Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 0400101605 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017).

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 15 phút ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở chính của Công ty số 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã chính thức khai mạc.

**A – GIỚI THIỆU KHAI MẠC PHIÊN HỌP:**

**1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông/bà:

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn : Trưởng Ban;
- Ông Huỳnh Ngọc Tuấn : Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Lan Anh : Thành viên.

Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 28/02/2019, sở hữu 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (theo danh sách của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam gửi Công ty);

- Số cổ đông đăng ký tham dự: 41 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.428.156 / 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 95,75%;

- Đến 8 giờ 15' ngày 28/3/2019, số cổ đông tham dự là 39 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.344.845/ 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94,9 % (có báo cáo kết quả kiểm tra của Ban kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Theo khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

**2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu:**

Ông Hồ Ngọc Hoàng, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty, thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

**2.1. Đoàn Chủ tịch:** gồm các ông/bà:

- Ông Huỳnh Trung Quang : Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa Đại hội;
- Ông Nguyễn Anh Hoàng : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.



**2.2. Thư ký Đại hội:** ông Huỳnh Ngọc Tuấn

**2.3. Ban kiểm phiếu:** gồm các ông/bà:

- Bà Phạm Thị Thu Ngân : Trưởng Ban;

- Bà Nguyễn Đăng Loan : Thành viên;

- Bà Võ Thị Lệ : Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu, với tỷ lệ đồng ý 100%.

### **3. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội:**

Ông Hồ Ngọc Hoàng, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty, thay mặt Ban Tổ chức thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý 100%.

## **B - NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TẠI ĐẠI HỘI:**

**I – Ông Ngô Văn Phong, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty trình Đại hội thông qua Báo cáo thường niên năm tài chính 2018 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2019 của Công ty (Báo cáo thường niên năm 2018 ngày 13/3/2019):** bao gồm: báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh – đầu tư, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2018; kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2019 của Công ty.

### **1. Kết quả kinh doanh – đầu tư năm 2018:**

1.1. Kết quả kinh doanh:

- Doanh thu: 2.549,9 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch và bằng 113,6% so cùng kỳ 2017;

- Tổng lượng tiêu thụ: 253.669 tấn, đạt 97,6% kế hoạch và bằng 107,5% so cùng kỳ 2017;

- Lợi nhuận trước thuế: 10,166 tỷ đồng, đạt 67,7% kế hoạch và bằng 67,7% so cùng kỳ 2017.

1.2. Kết quả đầu tư: Tổng giá trị đầu tư thực hiện năm 2018: 12,055 tỷ đồng.

### **2. Kế hoạch năm 2019:**

2.1. Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng doanh thu : 2.530 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng;

- Cổ tức : 7%.

2.2. Kế hoạch đầu tư : 18,548 tỷ đồng (bao gồm các dự án chuyển tiếp).

### **\* Thảo luận và ý kiến của cổ đông:**

Sau khi nghe ông Ngô Văn Phong, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo thường niên năm tài chính 2018, các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí thông qua nội dung Báo cáo thường niên năm tài chính 2018 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2019 của Công ty.

### **\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**II – Bà Nguyễn Thị Mãi, Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 (Báo cáo số 96/BC-BKS ngày 12/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018, gồm các nội dung sau:

1. Kết quả thẩm định tình hình kinh doanh năm 2018;
2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán;
3. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
4. Và một số kiến nghị của Ban kiểm soát.

**\* Thảo luận và ý kiến của cổ đông:**

Sau khi nghe bà Nguyễn Thị Mãi, Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo thường niên năm tài chính 2018, một cổ đông đã có ý kiến về công nợ và Chủ tọa đã trả lời ý kiến của cổ đông. Sau khi nghe Chủ tọa giải đáp, các cổ đông không có ý kiến gì thêm và nhất trí thông qua nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**III – Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Kế toán trưởng Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:**

**1. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018 (Tờ trình số 99/TTr-KKMT ngày 13/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2018.

**1.1. Lợi nhuận năm 2018:**

- Lợi nhuận trước thuế : 10.165.731.377 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế : 8.046.523.896 đồng.

**1.2. Trích lập các quỹ:**

- Quỹ khen thưởng : 200.000.000 đồng;
- Quỹ phúc lợi : 200.000.000 đồng.

**1.3. Trả cổ tức:**

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 7%, bằng tiền mặt, tương ứng 700 đồng/cổ phiếu, với tổng số tiền chi trả là 6.892.593.400 đồng;
- Thời gian chi trả: trong tháng 6/2019.

**1.4. Lợi nhuận để lại bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu: 753.930.496 đồng.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;



- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**2. Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2018. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 (Báo cáo số 100/BC-KKMT ngày 13/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019:

**2.1. Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2018:**

**2.1.1. Tiền lương (thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 12/4/2018):**

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 38.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc: 25.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 17.000.000 đồng/tháng.

**2.1.2. Thù lao (thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 12/4/2018):**

- Thù lao Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng;
- Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 6.000.000 đồng/tháng;
- Thù lao thành viên BKS kiêm nhiệm (02 người): 4.000.000 đồng/người/tháng.

**2.2. Kế hoạch tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2019 của HĐQT, BKS:**

**2.2.1. Tiền lương thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2019:**

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 38.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/tháng;
- Th/viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc : 25.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 17.000.000 đồng/tháng.

**2.2.2. Thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2019:**

- Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 6.000.000 đồng/tháng;
- Thù lao thành viên BKS kiêm nhiệm (02 người): 4.000.000 đồng/người/tháng.

\* Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Ban kiểm soát được công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách thì không được hưởng thù lao chức danh kiêm nhiệm (ngoại trừ Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao).

**\* Kết quả biểu quyết:**

- + Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**IV – Ông Nguyễn Anh Hoàng, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:**



**1. Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 của ông Nguyễn Duy Dũng:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 của ông Nguyễn Duy Dũng.

**\* Kết quả biểu quyết:**

- + Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**2. Tờ trình v/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 (Tờ trình số 102/TTr-KKMT ngày 13/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020 đối với ông Nguyễn Duy Dũng và thông qua việc bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**3. Tờ trình giới thiệu và đề cử nhân sự tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 (Tờ trình số 103/TTr-KKMT ngày 13/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình giới thiệu và đề cử ông Phạm Thanh Lâm, Trưởng ban Quản lý Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020 thay ông Nguyễn Duy Dũng.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**V - Ông Hồ Ngọc Hoàng, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình Đại hội thông qua các nội dung sau:**

**1. Quy chế đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**2. Danh sách nhân sự Ban bầu cử:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban bầu cử, gồm các ông/bà có tên sau:



- Ông Đoàn Công Sơn : Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Đình Chinh : Thành viên;
- Ông Nguyễn Anh Tuấn : Thành viên.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**VI - Ông Đoàn Công Sơn, Trưởng ban bầu cử:**

1. Hướng dẫn quy định bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020 và tiến hành bầu cử.

2. Công bố kết quả bầu cử:

- Số phiếu phát ra : 39 phiếu, tương ứng 9.344.845 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số phiếu thu vào : 39 phiếu, tương ứng 9.344.845 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số phiếu hợp lệ : 39 phiếu, tương ứng 9.344.845 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

Theo Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020, kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Cổ phần tương ứng	Đạt tỷ lệ
1	Phạm Thanh Lâm	39	9.344.845	100%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty, ông Phạm Thanh Lâm, Trưởng ban Quản lý Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2015-2020 thay ông Nguyễn Duy Dũng, với tỷ lệ đồng ý 100%.

*(có Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 kèm theo)*

**VII - Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Kế toán trưởng Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:**

**1. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (Tờ trình số 101/TTr-KKMT ngày 13/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**2. Tờ trình thành lập các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Tờ trình số 104/TTr-KKMT ngày 13/3/2019):**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình thành lập các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**VIII – Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung sau:**

1. Quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty theo đề nghị của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thành lập các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị.

3. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2019 phù hợp với thực tế phát sinh.

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**IX – Ông Huỳnh Ngọc Tuấn, Thư ký Đại hội:** thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 9.344.845 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**X – Bế mạc:** Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung kết thúc vào lúc 10 giờ 35 phút cùng ngày./.

**THƯ KÝ**



**Huỳnh Ngọc Tuấn**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Huỳnh Trung Quang**

Số: 96/BC-BKS

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần kim khí Miền Trung;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Căn cứ báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2018 của HĐQT (báo cáo thường niên).

Ban kiểm soát báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2018 trình ĐHĐCĐ như sau:

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Đầu năm 2018, căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đặc điểm tình hình của Công ty, Ban kiểm soát lập Chương trình kiểm soát năm 2018. Ban kiểm soát đã triển khai kiểm soát việc thực hiện Điều lệ Công ty, thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT; kiểm soát việc thực hiện Quy chế quản lý kinh doanh-tài chính của Công ty về các mặt kinh doanh, quản lý công nợ, công tác đầu tư xây dựng cơ bản..., và tổ chức các cuộc họp như sau:

- Ngày 05/01/2018: Ban kiểm soát họp thống nhất chương trình công tác năm 2018 và triển khai kế hoạch kiểm soát về thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2017;
- Ngày 01/3/2018: Ban kiểm soát họp thông qua báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2017 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Ngày 05/5/2018: Ban kiểm soát họp thống nhất báo cáo gửi HĐQT về kết quả thực hiện Nghị quyết HĐQT trong quý I năm 2018;
- Ngày 09/5/2018: Ban kiểm soát họp thống nhất đề nghị lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty;
- Ngày 02/7/2018: Ban kiểm soát thống nhất kế hoạch triển khai công tác thẩm định báo cáo kinh doanh và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018;
- Ngày 11/8/2018: Ban kiểm soát họp thông qua báo cáo thẩm định tình hình kinh doanh và soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018;

- Ngày 18/10/2018: Ban kiểm soát họp thông qua báo cáo gửi Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện Nghị quyết HĐQT trong quý III năm 2018 và đánh giá việc thực hiện NQ 668/NQ-KKMT của HĐQT chuyên đề về công tác công nợ;

- Ngày 27/12/2018: Ban kiểm soát họp thống nhất kế hoạch triển khai công tác thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2018 của HĐQT để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Ngoài ra, Trưởng BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và tham gia góp ý các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của HĐQT.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

## **II. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh:**

### **1/ Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:**

- Năm 2018, trước những biến động phức tạp của kinh tế thế giới, đặc biệt là căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, đầu tư toàn cầu đang đi xuống cùng với sự gia tăng bất ổn từ thị trường các nước lớn, tuy vậy kinh tế trong nước vẫn đạt được những tín hiệu tích cực, lãi suất và tỷ giá tương đối ổn định; ngân hàng Nhà nước siết chặt tín dụng để kiềm chế lạm phát và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh khiến doanh nghiệp khó tiếp cận vốn vay; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm;

- Đối với thị trường thép trong nước, trái với những tháng đầu năm thị trường sôi động, từ đầu quý II thị trường thép diễn biến không thuận lợi, giá điều chỉnh liên tục từ đầu tháng 5 đến nay, đặc biệt giảm sâu trong tháng 11 và 12/2018. Thị trường trầm lắng đã tác động xấu đến sức mua, nhu cầu thấp, tiêu thụ chậm, cạnh tranh gay gắt hơn để giành khách hàng, thị phần;

- Công ty đã bám sát diễn biến thị trường, nhận định và dự báo tương đối tốt xu hướng giá, nhu cầu nhờ đó mua hàng giá tốt, bán ra tại thời điểm phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, đặc biệt trong 6 tháng đầu năm 2018. Tuy nhiên, trong những tháng cuối năm, giá liên tục giảm ảnh hưởng đến tâm lý khách hàng, nhu cầu giảm mạnh, tiêu thụ chậm, hoạt động kinh doanh khó khăn, lợi nhuận cả năm sụt giảm. Tuy vậy, với sự nỗ lực, linh hoạt trong quản lý, điều hành, tổ chức triển khai công việc quyết liệt, kịp thời và tiết kiệm chi phí kinh doanh. Vì vậy, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì và phát triển, đời sống vật chất và tinh thần người lao động không ngừng được nâng cao.

Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2018, thực hiện như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% so KH
A	B	(1)	(2)	(3=2/1)
1. Tổng khối lượng bán ra	tấn	260.000	253.669	98
2. Tổng doanh thu thuần bán hàng & cung cấp dịch vụ	đồng	2.406.000.000.000	2.549.983.224.538	106
3. Lợi nhuận trước thuế	đồng	15.000.000.000	10.165.731.377	68
4. Cổ tức	% VDL	8	7	88

Năm 2018, kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao: sản lượng bán ra và doanh thu bán hàng đạt so với kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ 2017, riêng chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt so với kế hoạch. Kết quả cả năm doanh số bán: 2.550 tỷ đồng (đạt 106% kế hoạch và tăng 14% so với năm 2017), khối lượng bán ra toàn Công ty thực hiện 253.669 tấn (đạt 98% kế hoạch và tăng 8% so với năm 2017). Toàn Công ty trong năm 2018 lợi nhuận trước thuế đạt 10,166 tỷ đồng, đạt 68% kế hoạch ĐHĐCĐ giao, giảm 32% so với năm 2017. Thu nhập bình quân 11 tr.đ/người/tháng, tăng 7,8% so với năm trước. Cổ tức 7%, đạt 88% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý kinh doanh, cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Năm 2018, hoạt động kinh doanh của các Đơn vị gặp nhiều khó khăn, ngoại trừ một số Đơn vị đạt lãi cao như XN7 (610 tr.đ, đạt 102% kế hoạch), CN Miền Trung (521 tr.đ, đạt 87% kế hoạch), XN1 (400 tr.đ, đạt 85% kế hoạch), CNTP HCM (342 tr.đ, đạt 73% kế hoạch), nhiều Đơn vị lãi thấp hoặc lỗ do hoạt động kinh doanh chưa ổn định, công nợ lớn và trích lập dự phòng nợ khó đòi như CN Đắc Lắc (lỗ 3.607 tr.đ), XNKD Vật tư (lỗ 986 tr.đ), CN Quảng Bình (lỗ 384 tr.đ);

- Thực hiện Nghị quyết HĐQT, Tổng Giám đốc đã có văn bản chỉ đạo các Phòng/Đơn vị khắc phục những kiến nghị của Ban kiểm soát đã nêu trong báo cáo kiểm soát năm 2017. Qua xem xét, kiểm tra các hồ sơ tài liệu trong năm, Ban kiểm soát đánh giá các Phòng/Đơn vị đã có nhiều bước hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ mua bán hàng, thực hiện khá tốt việc lập thực hiện phương án kinh doanh, công tác đánh giá thẩm định khách hàng và ủy quyền ký kết HĐKT. Tuy nhiên, tại một số Đơn vị chất lượng công tác thẩm định khách hàng chưa tốt, chưa thẩm định kỹ khả năng thanh toán của khách hàng dẫn đến công nợ quá hạn và khó đòi tăng, làm giảm hiệu quả kinh doanh;

- Về ủy quyền ký kết và thực hiện hợp đồng: Trên cơ sở ủy quyền của Tổng Giám đốc, các Đơn vị triển khai và thực hiện việc ký kết hợp đồng đúng theo nội dung ủy quyền và hợp đồng theo mẫu của Công ty; hầu hết khi được cấp ủy quyền, các Giám đốc Đơn vị đều có tài sản thế chấp tại Công ty. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số khách hàng được Tổng Giám đốc ủy quyền bán nợ với hạn mức dư nợ cho khách hàng cao hơn nhiều lần so với tài sản thế chấp sẽ gặp nhiều rủi ro trong kinh doanh. Một số hợp đồng bán chậm trả nhưng không ghi mức dư nợ (chủ yếu Văn phòng Công ty).

## 2/ Về công tác đầu tư phát triển:

Năm 2018, việc triển khai thực hiện công tác đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ như sau:

### \* Đối với dự án chuyển tiếp:

Dự án Kho 1 ha Hòa Phước, Đà Nẵng: chưa triển khai thực hiện tiếp do đang chờ các sở, ban ngành của Tp. Đà Nẵng thống nhất chủ trương đầu tư xây dựng đường dân sinh và mương dẫn nước.

**\* Đối với dự án khởi công mới:**

Dự án cải tạo Tòa nhà Cevimetal tại 69 Quang Trung - Tp. Đà Nẵng: Cải tạo 8 tầng lên 10 tầng cơ bản đã hoàn thành phần cải tạo khối nhà 10 tầng và lắp đặt trang thiết bị đầy đủ để vận hành, đã nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng trong tháng 01/2019. Khi bàn giao khối nhà cải tạo xong, sẽ dành phần sân trước để xe và triển khai làm nhà thép tiền chế để xe, dự kiến trong Quý I/2019.

**\* Đầu tư mua sắm TSCĐ:**

- Xe ô tô 5-7 chỗ ngồi: đã mua xe ô tô 05 chỗ nhãn hiệu Mercedes Benz E250 trong tháng 8/2018 với giá trị 2,678 tỷ đồng;

\* Ngoài ra, trong năm Công ty đã chuyển đổi hình thức thuê đất từ trả tiền hàng năm sang trả tiền một lần đến năm 2061 đối với thửa đất tại số 97C đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tổng giá trị trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê là 4,769 tỷ đồng.

**\* Kết quả thực hiện như sau:**

*DVT: triệu đồng*

	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Dự án đã được ĐHCĐ thông qua</b>	<b>22.500</b>	<b>22.300</b>	<b>7.286</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>	<b>7.000</b>	<b>6.800</b>	<b>0</b>	
1	Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, Đà Nẵng	7.000	6.800	0	
<b>B</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>	<b>12.800</b>	<b>12.800</b>	<b>4.608</b>	
1	Dự án đầu tư nâng tòa nhà 69 Quang Trung lên 10 tầng và làm nhà tiền chế để xe 2 tầng	12.800	12.800	4.608	
<b>C</b>	<b>Đầu tư mua sắm TSCĐ</b>	<b>2.700</b>	<b>2.700</b>	<b>2.678</b>	
1	Đầu tư mua sắm 01 xe ô tô 5-7 chỗ phục vụ kinh doanh	2.700	2.700	2.678	
<b>II</b>	<b>Dự án phát sinh mới</b>			<b>4.769</b>	
1	Trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê 50 năm đối với lô đất 3.200m <sup>2</sup> tại Đắk Lắk			4.769	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>22.500</b>	<b>22.300</b>	<b>12.055</b>	

**III. Thẩm định báo cáo tài chính:**

- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 kết thúc ngày 31/12/2018 và đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo thẩm định số 180219/BCTC.KT2 ngày 18/02/2019;

- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, Ban kiểm soát nhận thấy:

+ Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát; biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định;

+ Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

+ Các số liệu báo cáo tài chính năm 2018 phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018.

- Ban KS thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán năm 2018 đã được kiểm toán.

**- Kết quả một số chỉ tiêu cơ bản như sau:**

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	:	2.549.983.224.538 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	:	10.165.731.377 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	:	8.046.523.896 đồng
+ Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2018	:	736.889.766.713 đồng
Trong đó: * Tài sản ngắn hạn	:	636.076.603.242 đồng
* Tài sản dài hạn	:	100.813.163.471 đồng
+ Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2018	:	736.889.766.713 đồng
Trong đó: * Nợ phải trả	:	609.721.621.606 đồng
* Vốn chủ sở hữu	:	127.168.145.107 đồng
(Tr.đó: vốn góp của chủ sở hữu:	:	98.465.620.000 đồng)

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 817 đồng/CP.

- Các khoản đầu tư tài chính ra bên ngoài: đến 31/12/2018 với số tiền 24 tỷ đồng, trong đó:

**+ Đầu tư tài chính dài hạn:**

\* Đầu tư tại Công ty cổ phần Thép VAS Việt Mỹ: 24 tỷ đồng.

Số cổ phiếu góp vốn 2.400.000 cp, với giá trị là 24 tỷ đồng, số cổ phiếu nhận từ cổ tức 450.600 cp. Trong năm 2018, Công ty cổ phần Thép VAS Việt Mỹ đã sản xuất kinh doanh có hiệu quả, lợi nhuận trước thuế 23,809 tỷ đồng.

- Dự phòng công nợ khó đòi đến 31/12/2018: 19.499.368.315 đ

- Tổng nợ vay ngân hàng đến thời điểm 31/12/2018 : 500.226.624.260 đ.

Các khoản vay này đều nằm trong hạn thanh toán.

**- Công tác quản lý tài chính:**

Trong năm 2018, Công ty đã tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các Đơn vị trực thuộc theo Nghị quyết của HĐQT nhằm chấn chỉnh công tác quản lý, đề ra các biện pháp tiết giảm chi phí và triển khai quyết liệt công tác thu hồi nợ. Tuy nhiên, trong công tác quản lý tài chính cần lưu ý một số nội dung sau:

**1/ Về chi phí:**

- Chi phí bán hàng toàn Công ty 56,5 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 62,42 % lãi gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ; trong đó chi phí vận chuyển chiếm 57,16 %/tổng chi phí bán hàng, tỷ lệ chi phí vận chuyển phụ thuộc vào phương thức bán hàng (bán tại kho hoặc bán tại chân



công trình). Tuy nhiên, đây là khoản chi phí chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí bán hàng, vì vậy cần có các biện pháp quản lý nhằm tiết giảm.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp toàn Công ty 7,5 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 8,34% lãi gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ.

Công ty thực hiện việc kiểm soát chi phí thông qua các phương án kinh doanh cụ thể của từng Đơn vị và Văn phòng Công ty. Qua xem xét hồ sơ một số phương án kinh doanh tại Văn phòng Công ty và Đơn vị chi phí vận chuyển cao. Vì vậy, đề nghị Ban điều hành chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ nhằm tiết giảm tối đa chi phí này để tăng hiệu quả kinh doanh.

## **2/ Về công nợ:**

### **a/ Công nợ bán hàng:**

Tổng công nợ bán hàng tại thời điểm 01/01/2018: 354,336 tỷ đồng; đến thời điểm 31/12/2018 là 485,453 tỷ đồng. Công nợ bán hàng tại thời điểm 31/12/2018 tăng so với đầu năm 131,117 tỷ đồng do Công ty tăng qui mô doanh số.

Trong công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2018 là 485,453 tỷ đồng thì phần bán có bảo lãnh là 32,413 tỷ đồng (chiếm 6,68%), phần bán tín chấp có tài sản đảm bảo của CBCNV là 90,192 đồng (chiếm 18,58%), phần bán tín chấp chưa có tài sản đảm bảo 362,848 tỷ đồng (chiếm 74,74%). Đề nghị cần tăng cường tỷ lệ bán hàng có tài sản đảm bảo nhằm hạn chế rủi ro.

### **+ Nợ quá hạn và nợ khó đòi:**

Công ty đã tích cực thực hiện nhiều biện pháp quản lý và đôn đốc thu hồi nợ. Thực hiện Nghị quyết HĐQT, Tổng Giám đốc đã thành lập Ban thu hồi công nợ để chỉ đạo các Phòng, Đơn vị xây dựng các phương án, giải pháp và lộ trình xử lý thu hồi nợ tồn đọng. Trong năm 2018, việc thu hồi nợ khó đòi đã có nhiều chuyển biến, kết quả thu hồi và xử lý được 50,6 tỷ đồng, tuy nhiên công nợ khó đòi phát sinh mới 58,6 tỷ đồng (do phân loại nợ theo thời gian) dẫn đến công nợ khó đòi thời điểm 31/12/2018 là 38,3 tỷ đồng.

Trong tổng số nợ khó đòi thì số nợ khó có khả năng thu hồi 6,2 tỷ đồng (bao gồm nợ phát sinh tại Xí nghiệp KDVT 0,7 tỷ đồng; Chi nhánh Hà Nội 4,06 tỷ đồng và nợ trước cổ phần hóa là 1,44 tỷ đồng). Đối với khoản công nợ này, Ban kiểm soát đã có kiến nghị tại các báo cáo kiểm soát kỳ trước, vì vậy đề nghị Ban Lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt để xử lý.

### **b/ Về chấp hành Quy chế quản lý nợ:**

Qua xem xét các báo cáo công nợ và phân tích công nợ hàng tháng cho thấy công tác quản lý nợ được kiểm soát chi tiết đến từng khoản nợ tại các Đơn vị trực thuộc. Tuy vậy, qua kiểm tra vẫn còn một số Đơn vị tiếp tục bán hàng cho khách hàng khi đã vượt mức dư nợ quy định trong hợp đồng (mặc dù việc bán nợ vượt hợp đồng đã được Tổng Giám đốc xem xét phê duyệt trong từng phương án kinh doanh). Đề nghị nên hạn chế tối đa việc bán nợ vượt mức dư nợ đã thỏa thuận trong hợp đồng nhằm giảm thiểu rủi ro khi khách hàng vi phạm thời hạn thanh toán.

Việc phân loại nợ đối với một vài khách hàng chưa theo đúng quy chế quản lý nợ của Công ty.

## **IV. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Tổng Giám đốc:**

\* Về thẩm định báo cáo đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc trong năm 2018, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

- Trong năm qua, HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hằng quý, HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau. Trong năm, HĐQT còn triệu tập nhiều cuộc họp khác như đã nêu trong Báo cáo thường niên. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong Biên bản cuộc họp và có Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện;

- Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao. Tổng Giám đốc họp Ban điều hành bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các Phòng/Đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc trong năm 2018 về các mặt của Công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2019.

Tổng Giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và mang lại hiệu quả trong kinh doanh; đã tăng cường công tác kiểm tra quản lý, triển khai công tác đầu tư và các công việc khác như đã nêu trong Báo cáo thường niên. Tuy nhiên, trong công tác quản lý công nợ mặc dù đã triển khai nhiều biện pháp đôn đốc thu hồi nhưng chưa quyết liệt để nợ quá hạn và khó đòi còn ở mức cao, chưa đạt mục tiêu của HĐQT đề ra.

#### **V. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:**

- Đề nghị Ban điều hành tiếp tục chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị lưu ý các nội dung Ban kiểm soát đã nêu và các kiến nghị của Đoàn kiểm tra Công ty tại các báo cáo kiểm tra; tăng cường hơn nữa khâu khảo sát chi phí vận chuyển nhằm tiết giảm chi phí tăng hiệu quả kinh doanh;

- Về công nợ: Với tình hình công nợ quá hạn và khó đòi gia tăng như hiện nay tiềm ẩn nhiều rủi ro. Để đảm bảo an toàn về vốn, Ban kiểm soát đề nghị HĐQT, TGD cần đặc biệt quan tâm đến công tác quản lý và thu hồi công nợ:

+ Phân loại nợ theo đúng Quy chế quản lý nợ Công ty;

+ Cần có các giải pháp cụ thể trong công tác quản lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các giải pháp quản trị rủi ro có hiệu quả để hạn chế thấp nhất các tổn thất phát sinh như: thẩm định khách hàng, hạn mức bán nợ cho một khách hàng, bán hàng theo hình thức tín chấp, ứng trước tiền mua hàng cho nhà cung cấp...;

+ Đối với nợ quá hạn và khó đòi: Yêu cầu lập kế hoạch tiến độ thu hồi cụ thể, đồng thời bám sát kế hoạch để đôn đốc khách hàng trả nợ, tích cực thu hồi lãi vay quá hạn phát sinh; giảm thiểu tối đa khoản nợ quá hạn chuyển sang khó đòi phải thực hiện trích lập dự phòng làm giảm kết quả kinh doanh của Công ty;

+ Có chính sách khuyến khích để nâng cao tỷ lệ bán hàng có bảo đảm thanh toán, trong đó nâng cao giá trị tài sản thế chấp của người bán hàng;

+ Tiếp tục chỉ đạo các Phòng, Đơn vị tiến hành lập hồ sơ khởi kiện các khách hàng có nợ quá hạn kéo dài, nợ khó đòi; đôn đốc cơ quan Thi hành án xử lý thu hồi các khoản nợ đã có phán quyết của Tòa án; xử lý và quy trách nhiệm cụ thể đối với các khoản nợ khó đòi không còn khả năng thu hồi;

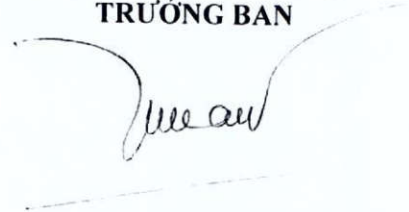
Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát đã được thông qua các thành viên Ban kiểm soát tại cuộc họp ngày 12/03/2019.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- Như trên,
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Mai**